TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2018/HS-ST
Ngày: 20/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R
TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Đức Luân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Hoài Khanh**

2. Bà **Trần Lệ Nga**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diễm Trinh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lương Quang Hùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 168/2018/HSST, ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2018/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H (tên gọi khác: Tony) - sinh năm 1993; nơi cư trú: đường N, P. V, TP. R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H1 và bà Võ Thị Thanh N1; tiền án, tiền sự: Không có; ngày 09/3/2018, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R bắt tạm giữ để điều tra về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; đến ngày 18/3/2018, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố R; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Võ Thị Thanh N1 – sinh năm 1963 (có mặt)

Địa chỉ: đường N, P. V, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

- Người chứng kiến:

Tăng Bảo C – sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường L, P. V1, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

Dương Minh T – sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường N2, P. V1, TP. R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 09/3/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố R kết hợp với Công an phường V2, thành phố R đi tuần tra kiểm soát đến khu vực công viên đối diện quán Biển Xanh tại địa chỉ: đường Đ, phường V2, thành phố R thì phát hiện Nguyễn Thanh H đang đậu xe mô – tô nhãn hiệu Air Blade, biển kiểm soát số: 68S1-098.96 trên đường Đ (xe này H mượn của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Thanh N1). Do lúc đó H có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố R tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi áo bên trái của H có 02 bịch nylon được hàn kín, mỗi bịch chứa 10 viên nén màu hồng, trong hộc đựng đồ của chiếc xe mô – tô mà H đang sử dụng thì tiếp tục phát hiện thêm 02 bịch nylon gồm: 01 bịch nylon được hàn kín chứa 09 viên nén màu hồng, 01 bịch nylon chứa 07 viên nén màu hồng.

Trong quá trình điều tra, H khai nhận những bịch ny lon trên có chứa chất ma túy bên trong, H đã sử dụng chất ma túy (loại thuốc lắc) được khoảng 03 tháng trước khi bị bắt. Nguồn ma túy H có để sử dụng là do H mua từ một người đàn ông tên H2, khoảng 30 tuổi (chưa rõ họ tên thật, địa chỉ) ở khu vực Bến xe miền Tây, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh cách thời điểm bị bắt khoảng 15 ngày, H mua của H2 42 viên thuốc lắc với giá 170.000 đồng/viên, tổng số tiền là 7.140.000 đồng. Số ma túy trên, H đem về thành phố R sử dụng được 06 viên thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Đến ngày 18/3/2018, Nguyễn Thanh H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố, bắt tạm giam để điều tra (bút lục số: 01-05, 55-59, 63-64).

Đối với người đàn ông tên H2 ở thành phố Hồ Chí Minh (chưa rõ họ tên thật, địa chỉ) đã bán ma túy cho H, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ truy cứu trách nhiệm hình sự sau.

Đối với bà Nguyễn Thị Thanh N1 mua xe xe mô – tô nhãn hiệu Air Blade, biển kiểm soát số: 68S1-098.96 cho H sử dụng nhưng bà N1 không biết H sử dụng vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến thống nhất với diễn biến sự việc như đã nêu trên.

- Vật chứng của vụ án:

01 xe mô – tô biển kiểm soát số: 68S1-098.96, màu đen, nhãn hiệu Air Blade, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động. Chiếc xe này do bà Nguyễn Thị Thanh N1 đứng tên sở hữu và giao cho H sử dụng, do bà N1 không biết H sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R đã trao trả cho bà N1.

+ Thu giữ trên người của Nguyễn Thanh H:

01 (một) bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng, hình tròn; 01 (một) bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng, hình trái dâu. Tất cả đã được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký xác nhận của người bị bắt Nguyễn Thanh H, người chứng kiến Dương Minh T, Tăng Bảo C và Điều tra viên Trần Quốc Việt (gói 1).

01 (một) điện thoại di dộng nhãn hiệu Sony, màu trắng, số Imei: 359099063049489, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Những tài sản này không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R đã trả lại cho Nguyễn Thanh H.

+ Thu giữ trên xe mô – tô biển kiểm soát số: 68S1-098.96:

01 (một) bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa 07 viên nén màu hồng, hình tròn; 01 (một) bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa 09 viên nén màu hồng, hình trái dâu. Tất cả đã được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký xác nhận của người bị bắt Nguyễn Thanh H, người chứng kiến Dương Minh T, Tăng Bảo C và Điều tra viên Trần Quốc Việt (gói 2).

- Tại bản kết luận giám định số: 188/KL-KTHS, ngày 13/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:

- Gói 1: 10 (mười) viên nén màu hồng, hình tròn, chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định có khối lượng mẫu gửi giám định là 3,6783 gam; 10

(mười) viên nén màu hồng, hình trái dâu, chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định có khối lượng mẫu gửi giám định là 3,8788 gam. Sau khi tiến hành giám định sơ bộ, Phòng kỹ thuật hình sự thấy không đủ điều kiện để thực hiện giám định nên không tiếp tục giám định.

- Gói 2: 07 (bảy) viên nén màu hồng, hình tròn, chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định có khối lượng mẫu gửi giám định là 2,5861 gam; 09 (chín) viên nén màu hồng, hình trái dâu, chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định có khối lượng mẫu gửi giám định là 3,5126 gam. Sau khi tiến hành giám định sơ bộ, Phòng kỹ thuật hình sự thấy không đủ điều kiện để thực hiện giám định nên không tiếp tục giám định.

Hoàn lại đối tượng giám định:

- Gói 1: Mẫu vật còn lại sau giám định: 09 (chín) viên nén màu hồng, hình tròn, chứa trong 01 (một) bịch nylon có khối lượng là 3,3084 gam; 09 (chín) viên nén màu hồng, hình trái dâu, chứa trong 01 (một) bịch nylon có khối lượng là 3,4944 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

- Gói 2: Mẫu vật còn lại sau giám định: 06 (sáu) viên nén màu hồng, hình tròn, chứa trong 01 (một) bịch nylon có khối lượng là 2,2041 gam; 08 (tám) viên nén màu hồng, hình trái dâu, chứa trong 01 (một) bịch nylon có khối lượng là 3,1007 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong (bút lục số: 32, 33, 37, 43).

- Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số: 134/KL-PY, ngày 16/3/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Kiên Giang, phần kết luận thể hiện:

- Mẫu 09 (chín) viên nén hình tròn màu hồng có trọng lượng là 3,3084 gam, không tìm thấy chất ma túy có trong danh mục.

- Mẫu 09 (chín) viên nén hình trái dâu màu hồng có trọng lượng là 3,4944 gam (không kể bao bì), là chất ma túy, loại Ketamine.

(Ketamine là chất ma túy được quy định tại Mục số 35, Danh mục III, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ).

- Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số: 135/KL-PY, ngày 16/3/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Kiên Giang, phần kết luận thể hiện:

- Mẫu 06 (sáu) viên nén hình tròn màu hồng có trọng lượng là 2,2041 gam, không tìm thấy chất ma túy có trong danh mục.

- Mẫu 08 (tám) viên nén hình trái dâu màu hồng có trọng lượng là 3,1007 gam (không kể bao bì), là chất ma túy, loại Ketamine.

(Ketamine là chất ma túy được quy định tại Mục số 35, Danh mục III, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ).

(Bút lục số: 44, 45).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với các kết luận giám định nêu trên.

- Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKSTPRG, ngày 25 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên: tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong trả mẫu giám định, mẫu vật giám định số: 02-2018 và 03-2018, có chữ ký của Phạm Văn Đ1, Nguyễn Văn Khoa N3 và dấu mộc đỏ của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Kiên Giang – đây là số ma túy sau khi giám định đã nhập kho vật chứng (theo Quyết định chuyển vật chứng số: 47/QĐ-VKSTPRG, ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R).

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh H xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và những chứng cứ xác định có tội:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 09/3/2018, trước cửa quán Biển Xanh tại địa chỉ: đường Đ, phường V2, thành phố R, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố R kết hợp với Công an phường V2, thành phố R đi tuần tra kiểm soát, bắt quả tang Nguyễn Thanh H đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi áo bên trái của H có 02 bịch nylon, qua giám định có 09 viên nén hình trái dâu, màu hồng là chất ma túy, loại Ketamine, trọng lượng 3,4944 gam và 09 viên nén hình tròn, màu hồng không phải là ma túy; trong hộc đựng đồ của chiếc xe mô – tô nhãn hiệu Air Blade, màu đen, biển kiểm soát số: 68S1-098.96 mà H đang sử dụng có cất giấu 02 bịch nylon, qua giám định có 08 viên nén hình trái dâu, màu hồng là chất ma túy, loại Ketamine, trọng lượng 3,1007 gam và 06 viên nén hình tròn, màu hồng không phải là ma túy.

Đến ngày 18/3/2018, Nguyễn Thanh H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố R khởi tố, bắt tạm giam để điều tra.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

- *Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo:* Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phạm tội một cách liều lĩnh, tuổi đời con non trẻ nH không lo kiếm việc làm chân chính mà lại sa vào con đường phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy; tác hại của

việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trong khu vực, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nêu trên một cách cố ý. Do đó, cần phải xử một mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo là người có nhân thân tốt được thể hiện bằng việc chưa có tiền án tiền sự, bản thân sức khỏe yếu do di chứng chấn thương sọ não; quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Nên cần thiết áp dụng cho bị cáo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét hình phạt đối với bị cáo đúng quy định pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H mức án 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ: Ngày 09/3/2018.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong trả mẫu giám định, mẫu vật giám định số: 02-2018 và 03-2018, có chữ ký của Phạm Văn Đ1, Nguyễn Văn Khoa N3 và dấu mộc đỏ của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Kiên

Giang (theo Quyết định chuyển vật chứng số: 47/QĐ-VKSTPRG, ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/7/2018).

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R;
- Công an TP. R;
- Chi cục THADS TP. R;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Đức Luân